TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH THƯỢNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 17-01-2023.
"V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG, KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Danh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Sang

2. Bà Lý Diệu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Thị Thúy Kiều là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng: Ông Trần Ngọc Nhiều – Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 183/2022/TLST- HNGĐ, ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXX-HNGĐ, ngày 26 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Tú Q, sinh năm 1980 *(có mặt).*

Địa chỉ: Ấp Cây B, xã Vĩnh H, huyện U Minh Th, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Hòa T, xã Vĩnh Bình N, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1980 *(có đơn xin vắng mặt).*

Địa chỉ: Ấp Cây B, xã Vĩnh H, huyện U Minh Th, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30/9/2022 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Nguyễn Tú Q trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Tú Q và anh Nguyễn Ngọc A *(sau đây gọi tắt là chị Q, anh Ngọc A)* quen biết do mai mối và sau một thời gian tìm hiểu cả hai tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Hòa, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang ngày 29/8/2008. Vợ chồng chung sống được hơn 19 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi. Anh Ngọc A thường uống rượu và khi say rượu anh Ngọc A có hành vi bạo lực đối với chị Q, đến ngày 24/9/2022 anh Ngọc A dùng cal xăng 05 lít (trong đó có khoảng 02 lít xăng) đổ vào mùng chị Q, nhằm đốt chết chị Q và các con, nhưng do bật lửa không cháy nên chị Q chạy thoát. Đến sáng ngày 25/09/2022 chị Q, cùng các con về bên nhà cha mẹ ruột ở, thuộc ấp Hòa T, xã Vĩnh Bình N, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang đến nay. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, chị yêu cầu được ly hôn với anh Ngọc A.

Về con chung: Chị Quyên, anh Ngọc Anh có 02 người con chung tên Nguyễn Ngọc Như, sinh ngày 14/7/2005 và Nguyễn Ngọc Ngân, sinh ngày 06/02/2014. Theo đơn khởi kiện thì chị Q xin được nuôi hai con, không yêu cầu anh Ngọc A cấp dưỡng. Tuy nhiên, tại phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa chị Q xin thay đổi vợ chồng ly hôn các con theo mẹ hay cha là do con tự quyết định, con theo ai thì người đó nuôi, con theo chị thì chị không yêu cầu anh Ngọc A cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản hòa giải ngày 26/12/2022 bị đơn anh Nguyễn Ngọc A trình bày:

Về hôn nhân: Chị Q yêu cầu được ly hôn với anh Ngọc A, anh không đồng ý vì: Vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn 10 năm, anh Ngọc A thừa nhận là trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra cự cãi, một phần do bất đồng ý kiến từ kinh tế gia đình. Mặt khác, vợ chồng ở chung nhà nhưng hơn 10 ngày nay chị Q ngủ chung với con, để anh ngủ riêng dẫn đến anh Ngọc A uống rượu và đến ngày 24/9/2022 anh có dùng cal xăng 05 lít, nhưng bên trong cal xăng còn khoảng ¼ lít xăng, chứ không phải 02 lít xăng như chị Q trình bày, anh chỉ hăm dọa chị Q. Kể từ khi xảy ra sự việc ngày 24/9/2022 chị Q, cùng các con

về bên nhà cha mẹ ruột sống tại ấp Hòa T, xã Vĩnh Bình N, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang đến nay không có về nhà.

Về con chung: Anh Ngọc A, chị Qn có 02 người con chung tên Nguyễn Ngọc Như và Nguyễn Ngọc Ngân (hiện các con đang sống với chị Q). Vợ chồng ly hôn các con theo ai thì người đó nuôi, anh Ngọc A không cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX) đã thực hiện, chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể: Về hôn nhân cho chị Q được ly hôn với anh Ngọc A; về con chung giao các cháu Nguyễn Ngọc Như và Nguyễn Ngọc Ngân cho chị Quyên tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Ngọc A không phải cấp dưỡng nuôi con, do phía nguyên đơn không yêu cầu.

Về chia tài sản chung: Do đương sự không yêu cầu, nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Ngọc A có đơn đề nghị xin vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Ngọc A.

[2]. Về hôn nhân: Hôn nhân giữa nguyên đơn chị Q và anh Ngọc A là hợp pháp. Tại phiên tòa chị Q trình bày lý do xin ly hôn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi. Anh Ngọc A không lo làm ăn, mà thường uống rượu, dẫn đến anh Ngọc A dùng cal xăng 05 lít, bên trong còn khoảng ¼ lít xăng nhằm hăm dọa đốt chết chị Qu. Điều này gây ảnh hưởng đến tinh thần của chị Q, nên ngày 25/9/2022 chị dọn đồ đạc về bên nhà cha mẹ ruột sống, tại ấp Hòa T, xã Vĩnh Bình N, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang đến nay, chị kiên quyết ly hôn với anh Ngọc A.

Tại biên bản hòa giải ngày 26/12/2022 bị đơn anh Ngọc A trình bày: Chị Q yêu cầu ly hôn anh không đồng ý vì còn thương vợ và các con. Anh Ngọc A thừa nhận là trong thời gian chung sống vợ chồng có xảy ra cự cãi, một phần do bất đồng ý kiến từ kinh tế gia đình. Mặt khác, vợ chồng ở chung nhà nhưng

hơn 10 ngày nay chị Q ngủ chung giường với các con, để anh Ngọc A ngủ riêng, dẫn đến anh Ngọc A uống rượu và có dùng cal xăng 05 lít, bên trong cal xăng còn khoảng ¼ lít xăng để hăm dọa đốt chết chị Q.

Tại phiên tòa, HĐXX đã phân tích, động viên hàn gắn nhưng chị Q kiên quyết xin ly hôn, cho thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Q và anh Ngọc A không còn. Mặt khác, vợ chồng chị Q, anh Ngọc A đã ly thân từ ngày 25/9/2022 đến nay đã hơn 03 tháng, cả hai không có liên lạc, không có phương cách hàn gắn. Trình trạng hôn nhân của chị Q, anh Ngọc A cũng được chính quyền địa phương và UBND xã Vĩnh H xác nhận là đúng, nếu tiếp tục chung sống cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, HĐXX cho chị Q được ly hôn với anh Ngọc A.

[3]. Về con chung: Chị Q, anh Ngọc A có 02 người con chung Nguyễn Ngọc Như và Nguyễn Ngọc Ngân. Vợ chồng chị Q, anh Ngọc A ly hôn, các con theo cha hay mẹ là do con quyết định, theo ai thì người đó nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng. Tại bản tự khai cùng ngày 26/12/2022 của cháu Ngọc Ngân, Ngọc Như, cũng như tại phiên tòa cháu Ngân, cháu Như có nguyện vọng sống với mẹ tên Nguyễn Tú Q khi cha mẹ ly hôn, nên HĐXX thống nhất giao cháu Ngọc Ngân, Ngọc Như cho chị Q tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Anh Ngọc A không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị Q không yêu cầu.

[4]. Về chia tài sản chung: Chị Q, anh Ngọc A không có, không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX miễn xét.

Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang là có căn cứ, HĐXX chấp nhận.

[5]. Về án phí: Chị Q chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Q đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0003423 ngày 01/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân:* Cho chị Nguyễn Tú Q được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc A.

2. *Về con chung:* Giao các cháu Nguyễn Ngọc Như, sinh ngày 14/7/2005 và cháu Nguyễn Ngọc Ngân, sinh ngày 06/02/2014 (hiện các cháu Ngọc Như, Ngọc Ngân đang sống với chị Q) cho chị Q tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Ngọc A không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị Q không yêu cầu.

Anh Nguyễn Ngọc A có quyền và nghĩa vụ tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai có quyền cản trở.

3. *Về chia tài sản chung:* Chị Q, anh Ngọc A không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX miễn xét.

Trong trường hợp sau khi ly hôn có phát sinh tranh chấp về quyền tài sản và nợ trong thời kỳ hôn nhân thì sẽ được xem xét giải quyết bằng một vụ kiện khác.

4. *Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:*

Chị Nguyễn Tú Q chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Q đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0003423 ngày 01/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát ND H.U Minh Thượng;
- Chi cục Thi hành án DS H. U Minh Thượng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký, đóng dấu)

Danh Hoàng